

ĐỀ ÁN CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG LĨNH VỰC THỂ DỤC THỂ THAO TỪ ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN TRIỂN KHAI

Nguyễn Thị Thu Quyết⁽¹⁾

Thông tin bài báo:

Ngày nhận bài: 18/04/2026

Ngày phản biện: 22/05/2026

Ngày đăng: 26/06/2026

Tác giả liên hệ:

Nguyễn Thị Thu Quyết

Email: thuquyetnguyen@gmail.com

Tập 16, số 3 (2026), trang 77-79

DOI: <https://doi.org/10.64024/upes14085>

Bản quyền © 2026. Bài báo này là công bố Truy cập Mở (Open Access) và được phân phối theo các điều khoản của Creative Commons Attribution-NonCommercial 4.0 International (CC BY-NC 4.0).

Article Information:

Received: 18/04/2026

Review date: 22/05/2026

Published: 26/06/2026

Corresponding Author:

Nguyen Thi Thu Quyet

Email: thuquyetnguyen@gmail.com

Vol 16, Issue 3 (2026), pp 77-79

DOI: <https://doi.org/10.64024/upes14085>

Copyright © 2026. This is an Open Access article distributed under the terms of the Creative Commons Attribution-NonCommercial 4.0 International (CC BY-NC 4.0).

Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số đã trở thành xu thế phát triển tất yếu và là động lực then chốt thúc đẩy tăng trưởng kinh tế – xã hội. Quan điểm này đã được khẳng định rõ trong nhiều văn bản quan trọng của Đảng và Nhà nước, tiêu biểu như Nghị quyết số 52-NQ/TW năm 2019 của Bộ Chính trị về chủ động tham gia Cách mạng công nghiệp lần thứ tư [2] và Quyết định số 749/QĐ-TTg năm 2020 phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia, trong đó xác định chuyển đổi số là trụ cột phát triển với ba thành phần chính: Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số [5]. Đồng thời, Nghị quyết số 57-NQ/TW năm 2024 tiếp tục nhấn mạnh chuyển đổi số là đột phá chiến lược trong phát triển khoa học – công nghệ và đổi mới sáng tạo, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia [1].

Trong xu thế chung đó, lĩnh vực thể dục thể thao (TDTT) không nằm ngoài tiến trình chuyển đổi số. Sự phát triển của khoa học công nghệ, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn và Internet vạn vật, đã mở ra những phương thức mới trong quản lý, huấn luyện và tổ chức hoạt động TDTT. Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn đó, ngày 2/10/2025, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Quyết định số 3515/QĐ-BVHTTDL

phê duyệt Đề án chuyển đổi số trong lĩnh vực TDTT [3], nhằm tạo lập khuôn khổ tổng thể cho việc triển khai chuyển đổi số toàn ngành. Đề án không chỉ cụ thể hóa chủ trương chuyển đổi số quốc gia mà còn hướng tới hiện đại hóa toàn diện lĩnh vực TDTT, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

1. Các mục tiêu của Đề án

Chuyển đổi số được hiểu là quá trình ứng dụng công nghệ số nhằm thay đổi toàn diện phương thức vận hành của tổ chức và xã hội. Trong lĩnh vực TDTT, chuyển đổi số không chỉ dừng lại ở việc tin học hóa dữ liệu, mà còn bao gồm việc tái cấu trúc quy trình quản lý, đổi mới phương pháp huấn luyện, nâng cao chất lượng thi đấu và mở rộng khả năng tiếp cận dịch vụ thể thao cho người dân. Đề án chuyển đổi số trong lĩnh vực TDTT đã xác định 7 hệ thống mục tiêu và chỉ tiêu tương đối toàn diện, cụ thể:

Về hạ tầng số, Đề án xác định mục tiêu xây dựng hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin đồng bộ từ Trung ương đến địa phương, bảo đảm khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu theo thời gian thực và sẵn sàng tích hợp các công nghệ tiên tiến như điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn và mạng 5G/6G. Song song với đó, về nền tảng số, Đề án hướng tới phát triển hệ sinh thái nền

⁽¹⁾TS Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

tăng số chuyên ngành có tính liên thông và tích hợp cao, trong đó bao gồm các nền tảng quản lý nhà nước, nền tảng huấn luyện – thi đấu và nền tảng phục vụ người dân. Đây được xem là “xương sống” của hệ thống chuyển đổi số, giúp đổi mới mô hình quản trị và nâng cao hiệu quả vận hành của toàn ngành.

Đối với hệ thống cơ sở dữ liệu, Đề án xác định xây dựng theo hướng thống nhất, chuẩn hóa và có khả năng kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia. Theo định hướng đến năm 2030, sẽ hình thành cơ sở dữ liệu TĐTT quốc gia, phục vụ quản lý, nghiên cứu và hoạch định chính sách, đồng thời tạo nền tảng phát triển hệ tri thức số mở cho toàn ngành.

Bên cạnh đó, về ứng dụng số, Đề án đặt mục tiêu phát triển các ứng dụng số trên tất cả các lĩnh vực như quản lý hành chính, huấn luyện, thi đấu, chăm sóc sức khỏe VĐV và phát triển TĐTT quần chúng. Các ứng dụng này hướng tới tính thông minh, cá nhân hóa và hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu lớn, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động TĐTT.

Về thể chế, chính sách, Đề án xác định hoàn thiện đồng bộ hệ thống thể chế, chính sách phục vụ chuyển đổi số ngành TĐTT, bảo đảm đồng bộ với quy định pháp luật về chuyển đổi số, dữ liệu số, bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin và an ninh mạng.

Đặc biệt, Đề án xác định mục tiêu phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số với cơ cấu hợp lý, bảo đảm đủ về số lượng và mạnh về chất lượng. Trọng tâm là bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ quản lý, HLV, VĐV và đội ngũ chuyên gia kỹ thuật; chuẩn hóa năng lực số trong các chương trình đào tạo chuyên ngành. Đề án cũng xác định chỉ tiêu cụ thể, phấn đấu đến năm 2030, 100% cán bộ quản lý được đào tạo kiến thức số cơ bản, đến năm 2045, hình thành đội ngũ chuyên gia công nghệ thể thao có khả năng làm chủ công nghệ hiện đại và hội nhập quốc tế. Đây là yếu tố then chốt bảo đảm tính bền vững của quá trình chuyển đổi số.

Hệ thống mục tiêu cuối cùng mà Đề án xác định đó là ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số vào quản lý, giám sát và thúc đẩy phong trào TĐTT ở cơ sở. Tăng cường thu thập – cập nhật dữ liệu phong trào theo chuẩn, bảo đảm liên

thông với cấp tỉnh và Trung ương. Mục tiêu đến năm 2030, số hóa toàn diện dữ liệu TĐTT cơ sở; tích hợp thành hệ thống dữ liệu quốc gia phục vụ giám sát phát triển bền vững về sức khỏe cộng đồng và phát triển thể chất trong các năm tiếp theo.

2. Các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án

Để hiện thực hóa các mục tiêu chuyển đổi số trong lĩnh vực TĐTT, Đề án đã xác định 7 nhiệm vụ, giải pháp cụ thể. Các nhiệm vụ, giải pháp được xây dựng theo hướng toàn diện, có sự gắn kết chặt chẽ giữa nhận thức, thể chế, hạ tầng, công nghệ và con người, qua đó tạo nền tảng vững chắc cho quá trình chuyển đổi số trong lĩnh vực TĐTT ở Việt Nam, cụ thể:

Giải pháp “Nâng cao nhận thức và đề cao trách nhiệm chính trị trong triển khai chuyển đổi số ngành TĐTT” được xác định là giải pháp có tính chất nền tảng. Theo đó, Đề án nhấn mạnh việc tăng cường chuyển biến về nhận thức và tư duy hành động của các cấp, các ngành, coi chuyển đổi số là động lực quan trọng trong đổi mới mô hình hoạt động. Đồng thời, vai trò của người đứng đầu được đề cao như yếu tố quyết định trong tổ chức triển khai, bảo đảm sự thống nhất trong chỉ đạo và phối hợp giữa các chủ thể tham gia hệ sinh thái thể dục thể thao số.

Tiếp đến, giải pháp “Hoàn thiện thể chế, chính sách, bảo đảm môi trường pháp lý thuận lợi cho chuyển đổi số trong lĩnh vực TĐTT” giữ vai trò điều kiện bảo đảm cho quá trình triển khai. Nội dung trọng tâm là rà soát, sửa đổi và bổ sung hệ thống pháp luật liên quan theo hướng phù hợp với môi trường số, đồng thời xây dựng các cơ chế, chính sách ưu đãi nhằm thu hút nguồn lực xã hội. Bên cạnh đó, việc thiết lập các quy chuẩn, tiêu chuẩn dữ liệu và cơ chế quản lý, khai thác dữ liệu được coi là yếu tố cốt lõi nhằm bảo đảm tính đồng bộ và hiệu quả của hệ thống chuyển đổi số toàn ngành.

Trên cơ sở đó, giải pháp “Phát triển hạ tầng số hiện đại, đồng bộ, bảo đảm an toàn, bảo mật” được xác định là điều kiện kỹ thuật tiên quyết. Đề án yêu cầu rà soát, nâng cấp và hiện đại hóa toàn bộ hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, bảo đảm khả năng kết nối liên thông giữa các cấp quản lý. Đồng thời, việc xây dựng trung tâm dữ liệu ngành thể dục thể thao với các giải pháp

sao lưu, dự phòng và bảo mật được xem là yếu tố then chốt nhằm bảo đảm vận hành ổn định và an toàn của hệ thống .

Song song với hạ tầng, giải pháp “Phát triển nền tảng số Ngành TDTT theo hướng mở, thông minh, liên thông” đóng vai trò là “xương sống” của quá trình chuyển đổi số. Theo đó, các nền tảng số dùng chung toàn ngành được xây dựng trên cơ sở ứng dụng các công nghệ hiện đại như điện toán đám mây, dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo, đồng thời bảo đảm khả năng tích hợp với các nền tảng quốc gia. Đặc biệt, việc phát triển các nền tảng chuyên biệt như nền tảng phân tích hiệu suất vận động viên, nền tảng đào tạo trực tuyến và nền tảng theo dõi sức khỏe thông minh sẽ góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động chuyên môn .

Gắn liền với đó, giải pháp “Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu số toàn diện, kết nối và chia sẻ liên ngành” được xác định là trụ cột dữ liệu của chuyển đổi số. Nội dung trọng tâm là số hóa, chuẩn hóa và tích hợp các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, bao gồm dữ liệu về vận động viên, huấn luyện viên, thành tích thi đấu và cơ sở vật chất. Đồng thời, việc kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia và các lĩnh vực liên quan sẽ tạo nền tảng cho việc ra quyết định dựa trên dữ liệu và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước .

Bên cạnh đó, giải pháp “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và các công nghệ tiên tiến” được xem là yếu tố đột phá. Đề án khuyến khích triển khai các hệ thống phần mềm nghiệp vụ, ứng dụng di động và công nghệ AI trong huấn luyện, thi đấu và phục vụ người dân. Việc ứng dụng các công nghệ như thực tế ảo, thực tế tăng cường và truyền hình trực tiếp số hóa không chỉ nâng cao chất lượng chuyên môn mà còn mở rộng không gian phát triển của các dịch vụ thể thao số .

Cuối cùng, giải pháp “Phát triển nguồn nhân lực và xây dựng văn hóa số trong lĩnh vực TDTT” trong Đề án được xác định là yếu tố quyết định đến tính bền vững của chuyển đổi số. Theo đó, Đề án đề ra các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, HLV và VĐV, đồng thời tích hợp nội dung chuyển đổi số vào chương trình đào tạo chuyên ngành. Việc

hình thành văn hóa số trong toàn ngành sẽ góp phần nâng cao năng lực thích ứng và hiệu quả triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số.

Như vậy, Chuyển đổi số trong lĩnh vực TDTT là xu thế tất yếu và là yêu cầu cấp thiết trong bối cảnh phát triển hiện nay. Đề án được xây dựng trên cơ sở bám sát định hướng chuyển đổi số quốc gia, chuyển đổi số của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, đồng thời cụ thể hóa thành các mục tiêu, chỉ tiêu và giải pháp phù hợp với đặc thù của ngành, từ đó đặt nền móng cho việc xây dựng một hệ sinh thái thể thao số hiện đại, thông minh và bền vững. Tuy nhiên, để đạt được các mục tiêu đề ra, cần có sự phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan quản lý, tổ chức thể thao, doanh nghiệp công nghệ và toàn xã hội, cùng với việc bảo đảm nguồn lực và hoàn thiện cơ chế chính sách phù hợp. Trong tương lai, chuyển đổi số sẽ không chỉ là công cụ hỗ trợ mà còn trở thành động lực cốt lõi thúc đẩy sự phát triển toàn diện của TDTT Việt Nam, góp phần nâng cao sức khỏe cộng đồng, phát triển kinh tế thể thao và nâng cao vị thế quốc gia trên trường quốc tế./.

Tài liệu tham khảo

1. Ban Chấp hành Trung ương. (2024). *Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.*
2. Bộ Chính trị. (2019). *Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 về chủ động tham gia Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.*
3. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. (2025). *Quyết định số 3515/QĐ-BVHTTDL ngày 02/10/2025 phê duyệt Đề án chuyển đổi số trong lĩnh vực thể dục thể thao.*
4. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. (2025). *Quyết định số 4220/QĐ-BVHTTDL ngày 05/11/2025 ban hành Chiến lược chuyển đổi số của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch giai đoạn 2025–2030.*
5. Thủ tướng Chính phủ. (2020). *Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.*